

PHẦN DƯƠNG VÔ ĐỨC THIỀN SƯ NGŨ LỤC

QUYỀN HẠ

Nghi Thức Tham Học.

* Luận về các bậc tham học yếu chỉ huyền diệu, với nghĩa học khác nhau, vội mở cửa nhất tánh, ngay đây vượt khỏi nẻo vạn cõi, vào rừng vuờn Tổng trì. Hương thơm ngào ngạt. Ca ngợi khen Phật cổ, nay, tâm sáng là đạo, ôm ấp hoài bảo như băng Sương và trong trăng. Ngọc chân không tỳ vết, ẩn chứa kim thạch trăng trong. Hòn ngọc mang tên cổ con ly ngựa Ly long chiếu sáng, nối tiếp đến Ca-diếp Chánh tông, truyền mật ấn của Tào khê. Người tinh ngộ không luận già hay trẻ, người thông huyền há ngại ngu, hiền, tăng tục đều đồng một đường cho đến Thánh phàm thảy đều thông suốt. Tâm sáng thì lời được chỉ dạy sâu rộng, trí đạt thì lời nhất định đạt được đầu cơ. Liễu được vạn pháp trong một lời, cắt đứt các dòng trong bốn biển, như thế thì trời nào không rõ, đất nào không bằng. Đã có hào quang xem thấy, há không được làm gương soi cho người. Ngày nay muốn tham học đạo này, thì phải tinh ngộ như đèn, chiếu phá nhà tối nhiều đời. Sáng tỏ như trăng trên cao, chiếu sáng những ngã đen tối nhiều kiếp, rửa sạch được ý thân Thanh tịnh, dù mất thân vì pháp, học tiếng hống Sư tử chớ theo dã can, giống như phượng hoàng bay liệng, nghĩ đều theo hoàng tước. Lấy tinh tấn làm Sự nghiệp, biết được nhiều đời ít gặp được người kiệt xuất. Dũng mãnh làm tâm, vui vì đời này gặp được tri kỷ, phải mở rộng chánh kiến, tinh thông là chính yếu, ngoài thế gian ra không ai bằng, không sinh tưởng thờ ơ. Lời ngay nghe trái tai, chớ chiều theo tình người. Ngay lời vô tư, may lầm mới biết được quán xét.

CA KHÚC HÀNH CUỐC

Phát tâm từ giã người thân, ý muốn cầu điều gì? Xuất gia theo Phật, tâm Thanh tịnh khác thế nhân. Mến pháp làm tăng, được thọ giới cụ túc lại được mặc pháp phục. Bà con, cha mẹ, không cung phụng miếng ngon, vật lạ, vương hầu không công thần hầu hạ. Chỉ tu hành

Thanh tịnh như băng, như ngọc, không danh, không lợi, xa lìa trần cấu, xứng đáng được nhân, thiên cung kính. Thích phạm nương vào đó cung kính chuyên cần, nghĩ đến đức hương nghiệp ở tương lai. Vậy gì để báo đáp gia thế? Chuyên tu hạnh gì để tiêu của đàm na tín thí? Chỉ có tham tầm nghiên cứu không còn đường nào khác, cho hành sát nhọc tâm vượt núi lội suối, làm bạn với mây trăng, lấy đó tham lễ, để vào tuyết xông Sương không ngại giá lạnh, vượt nước xuyên mây quỷ rồng đều phục. Gậy sắt bay bổng, bình đồng đầy tràn, không màn chuyện được mất của thế nhân. Cùng thương lượng bạn đạo ở chốn tòng lâm, Tứ cú bách phi đều dứt sạch. Nghiên cứu huyền cơ sáng được đạo nhân, vào thất như tói luyện kim, đuối tà hiển chánh minh phải biết điều này, chớ để cho thân tâm tán loạn. Đạo khó thực hành thế gian dễ vương, đối với tất cả vật cần phải biết rõ, bôn ba chạy khắp nơi, xưa nay xem ra bận rộn vô hạn, ta nay phải tự biết siêng năng tu hành, chớ nên luống qua ngày tháng. Từng bước chân phải biết rõ, kỵ nhất là bị ngoại cảnh lôi kéo. Vào chốn tòng lâm tu đạo, chớ màng chuyện phù phiếm thế nhân. Lập chí cầu chân lý không từ nan khó nhọc, cắt bớt phồn hoa, bớt tạo tác. Khoát chiếc áo bá nạp, áo mây nước, mọi việc đều vô tâm lìa phiền não. Muôn ngàn khéo léo đều không làm, ngay đây ra khỏi đường sinh tử luân hồi, khuyên đồng cầu chánh kiến, chớ giống như ngu phu luôn thay đổi. Thân tâm mạnh mẽ vào núi đứng dưới tuyết, mới được pháp vương thường chiểu hiện, siêng năng thưa hỏi cung kính. Không tránh khỏi chào hỏi thường không đủ, chỉ duyên vào tâm chưa được an nhiên, không theo vinh hoa không sợ nhục, phải nén kiến tánh chớ chạy theo bên ngoài. Mình tự xuống khúc ca hoàn hương. Cuộc sống hằng ngày được an lạc, dọc ngang thênh thang không nương tựa. Bốn phương tám hướng tùy theo phuong tiện hóa độ, Sum la vạn tượng mặc tình mở rộng, báo đáp bốn ân, cứu ba cõi, hỏi đáp theo trình độ dễ trả lời. Năm sông bốn biển vừa gặp nhau, một tiếng sấm vang âm như Sư tử rồng. An nhiên tự tại vui lâng lâng, cùn khôn đại địa không tội lỗi. Rõ ràng bảo ông là tăng mây nước, hãy ghi nhớ mặt về hướng Nam xem Bắc đầu.

Tán rằng:

*Ngũ hồ tứ hải lịch tòng lâm
 Vạn lý thiên san bất dị tâm
 Thân cẩn Tổ tông minh kiến tánh
 Mạc tương tề nê làm nhân sâm
 “Năm sông bốn biển đến tòng lâm.
 Vạn dặm ngàn non không dễ tìm.*

Thấy được Tổ Tông tớ thấy tánh.

Chớ đem cùi gấu làm nhân sâm”.

Sơ lược về nghĩa Đốn Tiệm của bốn Tông.

Luận về Luật Sư, tông chia có oai nghi tế hạnh, để truyền rộng Tỳ ni làm mô phạm, nghiêm tịnh ba cõi, nghiên cứu cùng tốt nghĩa thâm sâu Ngũ Thiên, Thất Tụ. Cùng tận vi tố của tử Ba la di, hai pháp Hối Quá. Trì phạm khai giá làm quỹ tắc chân thường thì có yết ma bạch ba lần, xướng lên hộ trì bốn nhẫn. Nếu không có khả năng của Tuyên luật Sư, thì đâu thể đồng thành bậc Sư Phạm.

Luận về pháp Sư, khi lên tòa Sư tử giảng nghĩa nhiệm mầu và luận bàn lý Nhị không. Lý khế hợp với Viên thường nói pháp môn đốn tiệm, chọn trí tuệ phàm Thánh. Theo bệnh cho thuốc. Lưỡng theo Sức kham nhẫn, biết được trình độ thuần thực, biết rõ tà chánh, hoàn toàn có năng sở, biết rõ chủ khách nữ nhân quả không mê muội ở nhân gian, giáo hóa không mê ở thiên giới. Đánh tiếng trống đại pháp, há lại bỏ bến cầu. Nếu chẳng phải bậc tài giỏi Tam đức, Tứ y thì đâu thể hoằng truyền đại giáo sâu rộng như vậy. Nếu chẳng phải bậc thông đạt, thì đâu lưỡng được sâu cạn, để gánh vác nổi, mới gọi là bậc đạo Sư dẫn dắt người.

Luận về Luật Sư, đánh chuông trên lầu, xây dựng nghĩa trong đạo tràng, dù đoạt cơ Lâm tế, có khí thế quở mắng, cao ngất như lôi biện tử vô ngại, bịt được tiếng trống ngàn vạn loại. Tà chánh đều rõ ràng, có không đua nhau nổi dậy, cướp được phước đó trong tay, tiên bạch cốt trước thêm, hàng phục tất cả tà kiến. Nếu chẳng phải uy Mã minh. Long thọ, thì ai dám đương đầu trước mũi nhọn.

Luận về thiền giả, khí nguyện chân, Tam không vững chắc, đi đứng an nhiên, nói năng điêm tĩnh, cần ấn trí Kim cang, truyền ngọn đèn tâm của Chư Phật, chiếu phá đêm tối nhiều đời, làm ngọn đuốc trong nhà tối nhiều đời. Cắt đứt các dòng trong bốn biển, sáng được vạn pháp trong một lời. Ngay đây chỉ thăng tâm người, thấy tánh là Phật, đồng Sư tử mà rống, xiển dương pháp âm huyền diệu chấn động tiếng sấm của Long Mãnh, nói thăng diệu chỉ, đều là treo cao huyền ký thông suốt của Phật. Phải biết rằng đây là thăng duyên gieo trồng sâu xa nhiều đời, nếu chẳng phải quán suốt thiền cơ, làm sao được thiền an lạc của tĩnh lự. Thấu suốt được nguồn tâm, thầm khê các duyên, ngộ được tánh vô sinh, mau đạt được Sự lý, ngay đây nối tiếp ngọn đèn của Phật, sáng ngời ba cõi, mặt trời Phật luôn soi sáng mãi ca khúc không ra khỏi viễn, tam chỉ an định không ra khỏi viễn, bản tánh thênh thang đồng mười phương, pháp vô vi giáo hóa rộng lớn người khó thấu đạt,

có thọ tác quyền thế dẽ thông, kiến chân huệ dứt nghiền nát phá nghi hoặc dứt sạch ngu muội, chánh định sinh các vọng giới, nên biết vạn pháp vốn là không, cõi trân trong một niêm, trăm ngàn diệu lý thoảng qua tột cùng. Trông thấy móng tay thu vô lượng nghĩa, ngang dọc đâu ngại, qua lại như gió, lòng thênh thang ngồi an nhiên. Viện yên lặng chìm trong hai hàng tùng xanh, cảnh vắng vẽ tâm an nhàn Thanh tĩnh. Chỉ có cao tăng hỏi đến Tông phong. Bệnh thì có thuốc trừ vọng bệnh, bệnh hết thì thuốc cũng không cần, chỉ cần tôn sùng đạo. Biển Thước có khả năng luống nhọc công, Kỳ Bà tài giỏi uổng công Sức. Tánh thênh thang như biển bao dung, dù người căn khí hay thuộc hàng cường phong và như đức rộng nhân nghĩa, thuần mỹ hiền lành đều cung kính, trí minh tròn sáng được công thù thắng. Người hỏi Thiên thượng rộng hưng long, chất phát không thay đổi được ý chỉ sơn giả. Ưa nói vô sinh được Thánh thông, hết tính toán dứt suy lường, giữa mày ông bỗng nhiên phóng quang, chiếu phá vô minh đen tối nhiều kiếp, quý tặc Tam sơn không còn chỗ ẩn, giới định huệ, hương giải thoát, thấy biết rõ ràng khắp mười phương, là báo chư hiền biết ủng hộ, Chư thiên cao xa nhất định mang đến điêu lành, điện bảo quang minh đích thân ghi lời dạy, Lôi âm chấn động pháp Trung ương, hàng phục rồng, quý giáo hóa cang cường. Như như bất động hành uẩn lành, trăm phước trang nghiêm tư lương vạn thừa. Đao Tổng trì giáo hóa an lạc, kham lanh nổi thâm tạng an lạc. Không luận xuân thu, xanh và vàng ngu ngu như ngơ tâm tự tại, lâng lâng như say tánh phóng quang. Tứ cú Bách phi đều bất động, an lạc nghiêm nhiên ngồi trong pháp đường, tụng:

*Hành tâm dĩ kiệt thân an tĩnh
Vọng đoạn phan duyên thế bất câu
Tuy phát bất di thông pháp giới
Hà sa Phật quốc nhất hào thư".
(Tâm hành đã dứt tâm an tĩnh.
Vọng dứt phan duyên đời không vướng
Mảy tơ không động thông pháp giới
Hàng sa cõi Phật đều hào quang
Khúc ca tự Thánh).*

Hạnh phúc thay! hạnh phúc thay! không người khóc, ngồi thiền an định thường tri túc, không tham danh lợi, không cầu chi, không theo vinh hoa không sợ nhục. Giờ Thìn thọ trai, giờ Dần ăn cháo, thô tế mặc ủn lúa mì và ngũ cốc. Mặc áo đỡ lạnh nóng vì nhân thiền tròng nhiều phước. Đao trí tuệ, đuối giới định, chiếu phá ngục đen tối vô minh,

thẳng đến cội nguồn của Chư Phật, dặn dò phải ghi lại lời này, tánh pháp ngay thẳng không cong vạy. Hỏi đáp theo trình độ không câu thúc. Từ, bi, hỷ, xả, trống ruộng lành, rộng lượng Thanh tịnh thí vàng ngọc, tánh lặng lẽ điềm đạm thường hòa thuận, nguyện mở mắt trí tuệ cho nhân thiên. Ngũ căn, Ngũ lực dấn dắt Ngũ thông, Tam giải thoát, Tam không, phá tam độc. Tâm Thanh tịnh không dục vọng, thường đem tầm quý làm y phục, chuỗi anh lạc trang nghiêm thân giải thoát. Nguyện không dính dáng với trần lao, pháp giới mặc tình kéo dài thu ngắn rộng hẹp, qua lại không luận tăng hay tục, Vô sinh, Vô niệm, đều không ngại, có đức có tài mặc tình dứt bỏ. Ta nay tự vui, tự an lạc, đồng đạo đồng tâm thường cùng đọc. Tụng:

*Vô đức vô năng vô sở giải
 Vô tâm vô ý tục huyền đăng
 Vô sinh vô diệt vô lai khứ
 Vô thị vô phi nhất cá tăng".
 (Vô đức, vô tài không có chỗ biết.
 Vô tâm, vô ý vốn đèn huyền.
 Không sinh, không diệt, không đến đi,
 Không phải không vô quấy phi một tăng lữ).*

KHÚC CA ĐỨC HỌC

Người thời nay trọng học, thời xưa trọng đức, Đức và học giúp nhau kham làm phép tắc, giống như Hứa Do, Sào Phủ ngàn vạn ức gối đầu ngũ yên giữa rừng cây, khói xanh mây trắng làm bạn hiền đức. Võ lăng thay Thuấn nhuởng nước. Am cổ Liên xã mời không được, tám bậc hiền tài Ngũ lão nghinh đón, vách tùng cùi ẩn bên ngoài ngọn phượng bắc, xỏ lỗ tai Hồ Tăng thì biết nhau, đồng ngồi, đồng ngâm, đồng ăn chung, nâng đàn, cầm gậy đinh Bích nham, điệu đàn tróc tích thái bình lâu, năm ngàn lời hay là trên đạp đức. Học được thành công thì mất đức, an lạc không động càng vô tư, cảm được thì biết được thời khắc, giống như An Sư thấy Di-lặc. Hỏi đúng ba khoa gọi là huyền mặc. Thế nhiên luận về cao huyền ít người biết, thế trí biện thông chưa phải là kỳ đặc. Nhân số trong đạo tùng nhau, nháy mắt nhuởng mà chinh là mục đích. Khâu Bá buỗi đầu còn phảng phất, mình còn ai có thể đánh nhau. Người xưa nói:

- Càn khôn vừa hợp là thị phi, cho nên Thiếu Lâm chín năm ngồi xoay mặt vào vách". Tụng rằng:

*Hữu kinh bãi luận tuyệt văn chương
 Vì hiệu tiên tông tục cổ hoàng*

*Tâm địa khai thông minh chí lý
 Thuyên để ứng dụng đắc huyền cương".
 Thời kinh, bái luận dứt văn tự
 Là hiệu quả tiếp tục tông thừa từ trước của Cổ Đức
 Tâm địa sáng biết thông suốt cả lý
 Dưa ra hết ứng dụng được huyền cương
 Tạm mượn ba nhân huyền mất bản chất
 Để báo ơn Ngũ Hành tham học đạo
 Phải mau gân gùi pháp Trung Tôn.*

Nhân thấy người xưa ngắm châu ngâm mới thuật lại ngắm châu ca.

Thần châu thênh thang thân rộng lớn, rơi vào viên thông không chướng ngại, vạn tượng dọc ngang đều hiện trong đó. Xanh, vàng, đỏ, trắng đều dung thông nhau, thiên nhiên bao hàm hết pháp giới, không động Thánh phàm và Cổ đại. Linh thông chiếu soi thể không vết tỳ khấp nơi, phải, trái trăm vật đều nghiền nát. Có oai thần không sinh diệt, kẻ bần khổ phải kích phát, chấn tế trong ba nẻo sáu đường. Dẫn dắt lợi sinh dẫn ra từ ánh nguyệt càn khôn, hoặc lớn hoặc nhỏ người không khác, ẩn hiện vào trời người lìa tròn khuyết, khi dùng thì thể dụng ấy không thể nghĩ lường, lượm gạch giữa dòng sáng trong ngần. Báu vô giá châu như ý, tùy duyên gặp người giáo hóa không hư. Xuân đến ấm áp thành chân tướng, thu phân Sự thật cất chứa đầy. Tâm rỗng rang như hư không ý sáng ngồi như gương. Cầu hết rỗng không không cũng không kính, rỗng rang lung linh chỉ là hạt châu, người ngu không biết tánh Chư Phật, hoạt bát Thanh tịnh thênh thang. Thánh xưa hiền nay đều nắm giữ, bốn phương tám hướng hiện linh quang. Nhưng coi voi voi dứt khinh trọng. Bạn lành được cứu đói. Từ đây xuất phát Oai Âm đến Thánh xưa nhận biết rõ ràng con người chân thật, nhiều kiếp không bị chúng ma dẫn dắt. Bản chất thiền tăng cao ngồi sáng tỏ, Trữ đạo chẳng qua đợi năm lửa.

CA KHÚC CÙNG VỚI TÙNG NHAM ĐẠO GIẢ Ở TRÊN NÚI.

Ở trên núi phải biết làm chủ, không biết thì nhọc công ở núi. Núi xanh nước trong ở trước mắt, mây trắng lờ đờ qua đầu núi. Núi càng cao đỉnh càng hun hút, đường quanh co qua lại nhọc thân này. Lên trên vách đá ngồi suy tư, khi tánh không sáng tâm xao động buồn phiền. Nhìn rừng núi quanh co xem vách đá, khắp nơi sam tung treo nhã giọt Sương, không biết người nào là chủ núi thật. Vọng niệm vốn không đa nguyên

chưa dứt, ta tu hành bằng Sức nào? Chưa kiến tánh không đạo đức, lấy gì báo đáp ơn đàm-na tín thí. Một hạt gạo bảy cân khó tiêu, cầu nguyện đời này được gặp tri thức, quyết Trạch thân tâm trừ gai gốc. Luôn trì pháp vũ thấm nhuần tâm điều, trăm phước trang nghiêm làm đều lợi ích cứu đời. Hoát nhiên tâm thông tỏ ngộ, trở về biết được chủ trong núi, đi, đứng, nằm, ngồi thể nhẹ nhàng, hỏi đáp theo trình độ dung thông khéo léo, thân như núi, tánh như nước, núi nước hoa trên hư không có trong ngoài, khi đối cảnh thấy giống như có hình, phải chính chấn suy tư từ đâu khởi. Ngồi nằm trong núi thường linh hoạt, không uổng công Sức dụng cầu chân. Trời trong xanh thấy được trăng sáng, chiếu khắp cả núi non. Một áng mây sáng như lụa trăng nỏn, chim bay thú chạy mặc tình ngang dọc đều là hiện ở trong bóng to lớn đó. Chúa Sư tử thường đi một mình, trăm điều lạ ngàn điều tà kinh sợ. Long vương Thích phạm đều quy y, đây là chủ chân chánh của diệu phong. Muôn vàn hang hốc đều duy tâm, ngay Niết-bàn là đường lên núi. Tụng:

*Sơn Trung hữu chủ Sơn trung trụ
Sơn Thạch kinh hành sơn thuỷ ngữ
Đoan tọa sơn lâm sơn sắc tâm
Tâm ngoại vô sơn sơn thị sinh
Thức đắc sơn trung bất tử nhân
Giác trí viên minh tự khán thủ
Càn khôn đại địa cập giang hà
Tổng thị sơn Tăng hành lý xít.
Trong núi có chủ ở trong núi
Núi đá kinh hành, núi, nước bàn
Ngồi yên trong rừng núi, núi sắc tâm
Ngoài tâm không núi là núi sinh
Biết được trong núi không người chết
Giác trí viên minh tự thấy được
Càn khôn đại địa và giang hà.
Đều là chỗ hành vi của Sơn tăng.*

KHÚC CA QUẢNG TRÍ MUỜI LĂM GIA MÔN PHONG.

Nếu còn thấy đại đạo có cao thấp, thì chân không đành phải cách xa. Như biển dung thông các dòng thì đều có tăng giảm, như diệu phong cao vời vời còn nâng lên, muôn mạch ngàn khe đều chảy vào biển. Thất kim bảy Ngũ Nhạc tận Tu-di, ngọc hào kim sắc truyền đăng về sau, hai, ba, bốn, bảy đều chưa nghe. Biết rằng y làm tin y làm tin dứt cơ mở

rộng, các bậc Lão túc các nơi mặc tình thi hành. Biết tâm này là gốc như đã nói từ đầu, tâm mê theo vật nên sinh nghi, hoặc trực chỉ hoặc dùng nhiều phương tiện, biết hướng dẫn gièng mối trước xuất phát cơ sau, ý chỉ rõ ràng sáng như gương, người mù không thấy mắt huệ không thể nhìn. Người sáng mắt thì thấy tường tận, không luận là hơn thua, biếng nhác, ngu si, biết tất cả đều chung dòng nước trí. Môn phong thì diễn nói chi nhánh của Tông, tức tâm này là Phật, không phải tâm cũng là Phật, nhiều đời rõ ràng không vật khác, thì chân tâm này chính là tâm ta, tâm ta vốn là từ huyền cơ lưu xuất (Đây là tông phái Mã Tổ).

* Hoặc Ngũ vị, hoặc Tam lộ, trình bày tùy theo trình độ khéo dung thông, không biết hôm nay là bản tông, mở tài năng huyền thông quên Phật Tổ (Đây là tông phái Động Sơn).

* Hoặc vua tôi, hoặc cha con, đo lường vuông tròn không khác kiểu, sĩ thứ, công hầu một đường bằng ngu trí, hiền hào biết tiệm thứ (Đây là tông phái Thạch Sương).

* Có khi gõ có khi xướng, thêm trình độ hỏi đáp trả lời thật đúng, trong câu biết đương Sự uyên thâm, tài cao đồng khởi đẩy ra cửa, hoặc nâng lên, hoặc duỗi xuống. Điều quan trọng là tâm rỗng không dẽ nói, không biết người trước xuất phát đại từ, chỉ cần ngọn đuốt chiếu soi khắp nơi (Đây là tông phái Vân Môn).

* Đức sơn đánh Lâm tế hé, chỉ một mình ra khỏi Càn khôn mở sạch tất cả khó khăn. Từ đâu ai dám phân chia rối loạn. Thầy nhiều miệng cũng không nói được. Lâm cơ dọc cướp lâm cơ, nhanh như sấm đầm quả mũi nhọn. Càn khôn liền nắm trong tay, cây trúc tinh linh bửa vở não. Hoặc tân chủ, hoặc Tứ liệu giảng, mở rộng tông thiền biết chánh nhân. Tam huyền Tam yếu dụng đương cơ, tứ cú bách phi đều cắt đứt, khuyên thiền tăng chớ gắng hội, người không thông minh nương như trước bị trở ngại. Không biết được nguồn tông thì chớ lẩn lộn, nhiều kiếp ở trong biển khổ sinh tử, khó gặp được lại khó được nghe. Thân tâm dũng mãnh lên để mau thông thái.

KHÚC CA KINH LIỄU NGHĨA

Tạng kinh là ý chỉ của Chư Phật. Ngài chỉ bày môn sinh diệt, giải thích lý vô sinh, chỉ thẳng nguồn tâm, giảng bày nghĩa đệ nhất. Cắt tà nối chánh, truyền trao cho nhân thiên, ý nghĩa là vượt ngoài hữu vô, khi hành thì không tính toán, khi nói thì không vướng vào lý, không chế, hiển bày không khéo mất tiệm thứ, tâm vạn bốn ngàn pháp môn, chỉ làm mê hoặc đồ chúng nhiều xảo ngụy. còn tà thì chắc chắn không có

chân trí, lập chánh phá tà cả hai đều là bí tạng. Đại Thánh vô công tất cả đều thông, ba độc không sinh Phật xuất thế. Kinh này có mấy người tin được, Kệ Tỳ nô nội khoán hoa là. Kinh thường ở trong cõi trần, bậc đại trí mới có khả năng độ hết được. Thích Phạm ủng hộ, Thiên long hoan hỷ. Ác quỷ, A-tu-la đều kính lễ. Nếu có trăm ngàn tà ma quái dị đến, nhưng khi nghe nói đến kinh này thì tất cả đều quỳ xuống hết. Kinh chân thật lìa văn tư, diễn nói Ba-la-mật đều đầy đủ cả. Hóa tương có năng lực mở ra phương tiện tóm thâu tất cả về nghiệp nhiều ban về nhất trí. Mắt hết thấy, tai hết nghe, dụng của sáu căn như rỗng suốt không ngăn ngại nhau. Vạn tượng sum la là trần trong mộng, ai là người chịu ngũ trong mộng. Trong kinh còn ghi rõ ràng. Ma-đát-ly-ca nương liễu nghĩa. Thanh tịnh vô sinh là căn giải thoát, tạp niệm dứt thì phiền não hết. Thi la Thanh tịnh ngăn thế tục. Tỳ ni, Ba-la-đề-mộc xoa tự thân Phật chế. Uu-ba-ly không biết cội nguồn của Tỳ-kheo, Ngài Vô Cấu mới thuyết minh tâm địa khế hợp. Bảo anh phải biết xét kỹ, luận về kinh phải biết giải nghĩa. Số kiếp như hằng sa trải qua vi trần, không biết kinh này mê mãi mãi. Người giải Không là địa vị Phật Tổ, phân tích rõ ràng căn bản trí cho chúng sinh. Lợi mình lợi người giáo hóa vô biên, vọng dứt phan duyên thành Đại sĩ. Khuyên người và trời lắng nghe liễu nghĩa, ngay đây ra khỏi sinh tử luân hồi, ngay đây vô tâm rỗng không vô sinh, bỏ đoạn thường có thể đạt được sở đắc. Duyên khởi không nhân không gương đặt tên, chỉ thấy viên âm là thù thắng nhất. Nói rõ cho người trong đạo siêng đọc kinh này chớ bỏ quên. Lại nói:

- Như thế được không không bỏ?”.

KHÚC CA PHẬT ĐẠO

Đạo Phật rất rõ ràng, rõ ràng thì không đúng, không đúng thì không biết rõ, vạn tượng đều hiện, mặt trời, mặt trăng sáng ngồi trên hư không. Ta và người đều lạnh như băng, kính băng thì không phải chán, kiểm tra lại thì dứt thân sơ. Mặt trời sáng rực không hoa, xưa nay đâu có gì tồn tại. Cơ hư giải thích huyền, vọng tự trình bày. Chỉ bày không được, hoàn toàn thành điếm lớn. Chỉ được thì mất Tông, vọng nhận Tây, Đông. Đạt được bản thức vốn không, kiếp tận không thông. Nhị thừa không hiểu, như lấy đá đè cỏ. Gốc cỏ chưa sạch, thì lá không thể khô. Cỏ và lá đều quét sạch, thì đâu còn gì phiền não, tông ta ngay đây cắt đứt, sinh diệt như thái hư. Biết được sinh diệt, theo căn cơ chuyển duyên, đâu cần dùng kim, dùi. Ngay đây phải thấy mau, thấy được thì không sai, chính là nhà ta. Nhà ta không một vật, chúng ma không

khuất phục. Ba đời Như lai đều từ đây lưu xuất. Hằng ngày không làm Tổn thương, chạm mắt đều rõ ràng. Miệng phóng hào quang, mãi mãi xưng dương. Càn khôn rộng lớn, nhân vương pháp vương, không quyết định như vậy, mặc tình tự đê cương.

ĐẠO CỔ HOÀNG

Đạo xa xưa thản nhiên, thản nhiên thường tự tại, trí tuệ và ngu si, tà chánh thành trở ngại. Khắp nơi đông, tây, nam, bắc, không rõ vọng thành tạo kiến giải. Tâm sáng tất cả đều sáng, tâm mê muội tất cả đều mê mờ. Sáu cửa lặng, lục thông, tam độc thành ba cõi đều là ý căn sinh ra, không cần sinh vọng giải. Địa thủy và hỏa phong, tứ thông làm Tổ đại. Tổ đại nếu không tinh ngộ thì con cháu rồng không hoang đường. Tâm vạn bốn ngàn môn, đều kết thành một khối. Sum la mặt trời, mặt trăng đều có phần, nương vào địa vị không trái nhau. Hán ngọc và Hồ thủy, nước Cửu hạ chảy nhanh, ky nhất chớ vọng bày, chỉ bày thì mất hết bệnh. Mắt trong sáng bình thường, hoa đốm trong không há có thể mất. Những người tham học xưa nay, cho đây là tương đối thích hợp, không qua được cửa đại và trung, cuối cùng căn bệnh không hết, cho ông vạch hư không, giải thoát quán tự tại, thì nay tất cả đều thông, rỗng suốt mười phương giới.

KHÚC CA THỊ PHI

Người học đạo xuất gia đều phải biết, ở trong chúng tòng lâm nhất định không nên thiếu, từ lớn đến nhỏ từ xưa đến nay đều giải thích về đạo đức, chớ giống như hạng người ngu phai và quấy. Nghe nói tất cả tâm ưa thích, nói xấu thì hận mãi không nguôi, xấu tốt cũng đều từ tâm mình sinh ra, chớ tìm đạo lý trong tâm tốt xấu ấy. Người thế gian phần nhiều là vô trí, không biết suy nghĩ về phai, trái. Bậc đại trí thấy rõ nó, tự dung thân vào Vô địa. Tử Lộ từng gặp ngư phủ quở, phu tử mặt hổ thiện chân quên mang giày, Xá lợi trí huệ đệ nhất cũng bị ngư phu đích thân đánh chính. Như lai dùng từ nhẫn nhìn chúng sinh, thông suốt xưa nay tỏ bản tánh. Thấy Châu Tân và Hán Ngụy, nước mất, nhà tan đều là điều này. Nhiều đời thị phi là nhân địa ngục, nếu nghe nói thị phi thì phải hiểu tường tận. Ta nghe nói tâm không khởi, chỉ thị phi này thì phải lãnh hội được ý chí. Đôi lời phù phiếm tiêu không được, hỏi gì đến chuyện Tổ từ phương Tây đến. Cần phải biết rõ nguồn cội, hiểu được thị phi này đúng là Hữu địa. Nếu có người đến nói thị phi, thì bảo với họ ta nay biết được ông.

KHÚC CA NGƯ TRỐNG

Giữa trời đất, tận vũ trụ không theo bốn thời, thà đồng với ba đồi, làm cá ngoài sóng xanh, làm thành cây trong cung Bạch Liên. Đầu đuôi đều đầy đủ, vẫy Sừng đều có, tâm rộng bụng lớn thì sống lâu, thân ngay bụng lớn tánh rỗng rang thì không chết, rỗng rang tự tại hoàn toàn không phạm, ở mốc vàng bất dứt danh ngôn. Kệ nguyện lớn ở ngọc, sum la không ngại, khắp các chùa cho là cát tường, vạn tượng đâu giống với càn khôn, mà làm giờ tốt gõ tiếng, luôn luôn đánh thức hải chúng trong mười phương đến. Mỗi mỗi đều truyền âm Hồ Ngũ thiên. Tăng bỏ mùi hương trù tối thượng, phóng ngàn ánh sáng không giới, không lẩn lộn với nhân thiên. Hít khí thái hư, Đại sĩ thầm nghĩ: Nghe được điều này thì tâm thần sáng khoái, nhiều Thiền tăng hồ đồ nghe điều này thì ngũ say trong nhà. Sáu luật không câu nệ, tám âm đâu có ngại. Danh lợi bốn ác đã trừ, trong ngũ mỹ thì thanh không đến. Miệng nhả lời chau, khó gặp, được người quý khác. Sừng rồng duỗi ra, ít gặp được kẻ biết rõ, ẩn thân vào hang vàng, sợ làm tiên quy cho chuông trống, chỉ dạy bản chất tinh khôi và cùng với đồng chân làm đồ vật. Ngoài sông hồ đâu giống cá điểm trán. Sông núi tùy thân, từ khi có thể xung thiên học tăng đều đến nghiên tai nghe viên âm giải thoát. Môn Phổ nhãm được mở, thấy được rộng hẹp của càn khôn.

KHÚC CA CÂY GẬY

Tám đốt chín khúc có mặt khắp non sông, đầu và chân đều thấy rõ khai mở tuệ nhãm cho người, không từ trời không từ đất mà có, tung hoành dọc ngang trên hư không không ngăn ngại. Thường đem cây gậy đánh động người cẩn thượng, một nhóm Thiền tăng leo đồi và ngũ say, hoặc lên núi, hoặc qua sông, dùng nó hướng dẫn đi trước không cần khuya tay. Chín châu bốn biển mặc tình nhảy lên, người tài tình lập tức qua được mé kim luân. Thật là người tài tình vững vàng mới kham nổi cho gậy nương. Đầu đuôi trở về chủ vào mục đích đám đương, giải thoát và Văn-thù cương giới rõ ràng, bản chất của Thiền tông lấy gậy vỗ vào xương sống.

KHÚC CA CÂY GẬY

Ta có một cây gậy chạm khắc từng lóng xoắn ốc như thế núi, ngang gánh thiên hạ khêu hư không, tà my thấy đều vỡ mật, thật vững vàng cứng như sắc. Đánh vào đất thì núi sông đều nổ tung, có khi quay biển cả rồng hung dữ cũng phải phục. Dương lúc Khiên Đà Khư La

nghỉ, được ngu ngơ tỏ được tông của mình, không phải hiệu lực rỗng không của Văn-thù, thì giống như luận bàn mà không cần khai mở, luận bàn trên văn tự mấy khi được ra. Sơn Tăng thấy không chấp nhận, động gậy bảo y phải tinh tấn, phấn chấn lên để cho vạn tượng đều sáng tỏ, rõ ràng. Nhai Sa A Kiệt nát như phẩn, dạy trời người phải biết rõ. Mỗi bậc anh hào thêm sáng khoái, khi xưa Kim sắc cầm một mình, ngày nay Phân Dương đích thân ấn vào lòng bàn tay, ấn khả các tâm sáng như mặt trời, chưa biết chánh tà chớ lẩn lộn, chọn lựa dạy anh em kỹ lưỡng. Mắt bồm ngựa thì ai biết, người biết được là cành nào? Thôi nói đông bắc và nam tây, không Ẩm Quang đích thân phó chúc, thì làm sao thành rồng bay lên trời. Bậc đại trượng phu phải dõng mãnh, định lâu thì Thánh phàm dứt tung tích. Ngay lời quét sạch trần cấu, cầm gậy lên đánh vào đầu. Tụng:

*Nhất điều trụ trượng thích kiết kính
Trực loa văn bạo tiết
Tầm thường kiên thương hoành diêm
Đại địa càn khôn thiểu cán
Cù khai mộng độn ngoan si
Như kim trác tại Tây Hà
Chủ phượng tác ma điểm xuyết.
Gậy soạt một cái lên thấu đinh
Ngay xoắt ốc nổ tung đốt
Bình thường trên vai gánh ngang
Đại địa càn khôn đều nắm xoay vần
Khai mở những người dần độn ngu si
Đanh phá linh lợi sáng tỏ mũi nhọn
Nếu nay xây dựng ở Hà Tây
Thì các nơi làm sao nêu tên.*

KHÚC CA MỘT CHỮ

Chư Phật không pháp nào để nói, Phân Dương lược nói một chữ, không liên quan gì đến giấy mực văn chương, đâu phải nói theo Duy Ma đốt sạch. Tam thừa không phải là Tông ta, vạn hạnh chẳng phải ý của người khác, chỉ có tự tâm thấy tánh, chấp nhận như trước thì không đúng. Thế giới trong cõi trần thì vô bờ, hành động tự tại tiêu dao. Đầu lông biển núi vô biên, rộng thênh thang đạo núi ngắm biển. Ca một chữ trăm vạn kệ, xác thực truyền nhau, truyền cẩn thận, từng câu u vi nhiệm mầu huyền diệu, chỉ có một cái huyền của bản huyền, tông trí

Âm Quang đồng chứng minh, cháy mắt muốn cung hành chánh lệnh, đồ chúng dị giải uổng thi công, loạn tưởng trong đường nhận phàm Thánh. Không cần cầu, nguồn không mất, vọng niệm vừa sinh đen như dầu hắc. Mây nỗi huyền hóa tánh vốn không, mê chân một tấc vuông nắm vật huyền, nhiều đời mê chưa từng tỉnh, biến kế hà sa vọng bệnh trói. Nếu nay chứng được nguồn bản nguyên, linh khí hoát nhiên lìa chánh tà. Phần Dương ngay lời biết tư lưỡng, thoát thấy ông theo trần quên Phật tánh. Tám tiết biến một tâm pháp, thầm thầm Na già thường tại định. Trời xanh ngọc rơi vào gia phong này, tin được tay đưa lên khéo đáp ứng. Ném kim vào nhà phải thương lượng, ca ngợi một chữ trong sáng như gương.

TÁN THÂM SA THẦN

Từ bi cứu độ chúng sinh phước hà sa, hiện gian giáo hóa bạch xà. Nanh vuốt nhở nhọn làm kiếm bén, bản chất hung dữ làm Thâm sa. Mũi cao, lời nói vang thấu núi, tai lớn tự bánh xe, hai mắt đen xa trông giống gương vàng, xé tơ, hai mày chìa như thuồng sắt, vừa xoắn ốc vừa ngọc trai, da nứt nẻ thân nóng hực, chân đạp sóng nước lộn biển cả, tay vạch thiên môn mở mặt trời, mặt trăng. Hiện uy linh như giận dữ, từ xa trông thấy làm cho người khiếp sợ. Đầu lâu làm chuỗi anh lạc đeo, thân mặc da mãnh hổ, độc xà, áo Sư tử, quần Tượng vương, lại quấn độc long quanh bụng, chẳng những người thấy thấy khiếp sợ mà tất cả ma đều hoảng vía. Bậc đại Thánh có lòng từ chân thật, hiện tướng người nhân gian không biết, đều theo tiền kiếp buông thả ngu si, không tin đại bi thi hành phép tắc, hoặc kinh trời, hoặc động đất, hô hào gầm thét vang vội đất trời, cảnh giác chúng sinh tinh cơn mê, đậm gõ người si đích thân được phát tử. Ta nay biết được phương tiện, lợi ích chúng sinh quan sát căn cơ ngàn vạn sai khác. Đuối sấm đánh gió điện chớp, cơ phong sấm chớp như tên. Tiếng nổ ầm ầm động đến uy trời. Nổ sáng rực phải san bằng gó núi đều thành bình địa. Kiếm, kích, thương, đao độ hủy hoại, giáo hóa nhân thiên quý thần đều phục, ngang ngạnh can cường đều chiêm lẽ, phóng quang sáng rực càn khôn Thanh tịnh, hả hê dường sóng biển thanh bình. Ta nay khen ông thật Kinh thông. Như lai nhiều đời đích thân thọ ký. Tụng:

*Uy linh bất trắc hóa nhân thiên
Hiện chất tam thiên mãn đại thiên
Nhất niệm biến thiên vô lượng kiếp
Hà sa Chư Phật khẩu thân tuyễn.*

*Uy linh khôn lường hóa độ nhân thiên
Hiện thân tam thiên đầy cả đại thiên
Một niệm biến thu vô lượng kiếp
Chư Phật hà sa đích thân dạy.*

KHÚC CA BÌNH PHONG

Ta có một bình phong tinh khiết, xinh đẹp phô bày từ xưa đến nay, dạng bình thảng màu trắng, gọi là Thiên cung, không trang điểm chớ ra công, có thể ngăn được ngọn gió Nam của kiếp hoai xa xưa, khói trần mây móc đều không vướng mắc, vạn tượng sum la đều hiện trong đó. Người ngu không biết người trí thông trước, chưa tuyết làm tuyết thật không giống nhau. Định Quang được Năng Nhân thọ ký Thích-ca nhờ đây giáo hóa người mê muội. Vuông chẵng thể tình viên dung, chỉ ở nhân, thiên. Thiên không cùng. sĩ, thứ, công, hầu là cảnh đẹp, bàn, tiện, ngu, si chỉ cách vách, nghe được kính ngưỡng thì khó gặp. Trăm ngàn muôn kiếp mất hình dung, nếu nay không biết có phuơng tiện kéo nhiệm mẫu, thì đâu thể ngắm được bình phong trắng, gân cốt có không dấu vết, thì không cho phí nhiều công Sức. Ngọc Kha Nguyệt trường thư luyện sáng, chiếu khắc càn khôn dụng vô đức.

- * Một hôm Sư cầm gậy đi đường, có người hỏi:
- Trong tay là vật gì?"
- Thật không biết thời.
- Đệ tử có lỗi.
- Tha cho ông. Nhân đây có bài ca.

Một cây gậy trong tay đở đất, chống trời thật vô giá, đầu đuôi xoay tròn nhanh như điện chớp, chịu làm quy củ cho các nơi, bảo người học thiền mạnh dạn đưa ra. Lội nước, lội núi đều nhờ nó, gánh ngang thế giới nằm trên hư không. Chỉ ra cần khôn nguồn giao phó cho. Dạy y dùng dọc ngang tự tại, lượng khí vuông tròn khéo dung thông, ít biết nhau thì chờ lừa dối. Hoàng Bá, Cao Bình thật là lỗ mãn, Đức Sơn Lâm Tế phô bày hết, Hà Trạch sáng tỏ kế thừa Lục Tổ. Người sau ít chày đá, trong tay cầm nắm không mổ xẻ được. Chiêu Dương được tâm, Mục Châu, Bảo Thị khai pháp đường hơn xưa nay. Dạy Thiền tăng chỉ đường đi, trên vai gánh y thật cay đắng, bình bát đã được ít nhiều, ngàn ngàn vạn vạn đem đến đây. Nếu nay nhắc nổi hay đem theo thân, nhưng đao núi tự xem lấy.

KHÚC CA SƠN TĂNG

Phong thái trác việt, nay bạc tóc đen đã từng đi khắp non nước và bể dâu, gấp nhiều bậc tôn Sư, đích tham kiến, hoặc thưa hỏi hợp với thiền pháp, hoặc mở cơ phong đưa ra thi hành, hoặc nhiều người cùng đường, hoặc đi một mình rồi dừng chân leo lên cây tùng vạn năm. Một cây cao chất ngất, trong rừng cây ngàn Thánh. Trăng sáng vẫn vặt trên không, thời gian trôi qua trong vũ trụ, long dong ẩn náu chốn sông Tương. Do đó, núi ngưng định, thân tâm được tự tại, đều ở giữa ngọn hùng vĩ, ngồi yên lặng lẽ và rỗng lặng đều ngồi nghỉ. Hoặc gậy kinh hành, hoặc gấp người chỉ ra điều thiếu sót. Trong bóng sáng báu làm ngọn đèn sáng trong cõi ngọc, luôn luôn làm cho đánh động, mầm như bông, cứng như sắt, một khối chân tâm thường sáng tỏ, dọc ngang không ngại qua lại như gió. Vận dụng há còn kẹt thời tiết, thản nhiên rỗng rang không còn vướng mắc. Hằng ngày ăn cơm, uống trà, lạnh thì Sưởi ấm an lạc trong nhà, nóng thì nghĩ dưới gốc tùng xanh. Mặc tình từ vương hầu đến đàn việt, không sợ đóng cứng, nứt nẻ, sum la vạn tượng không thể ngăn. Sau cơn mưa, mặt trời, mặt trăng đều sáng tỏ, chấn động uy thần Sương tuyết ngưng, cơ phong vang dội như sấm chớp, lập tức không thấy còn mảy may, ai lại đem tâm khoe khéo vụng. Có người không biết hỏi như thế. Hãy nói cùng chống đỡ ra chống đỡ.

KHÚC CA THỌ SƠN

Thọ Nhạc Nam Đài. Trăng báu từ lâu đã ẩn một vầng. Đại tượng tròn sáng hiển bày ba câu. Cao ngất hiên ngang, nhanh như điện, ngu mê chở lầm. Hoặc khai thác nêu ra vào hư không, hoặc thâu nhiếp kim khó qua cửa đạo. Đạo quả thuần thực thì không lạm dụng thuốc ở lời giảng giải. Những hạng người có học nhiều, có cơ ở đường ngôn ngữ. Hoặc sấm sét kinh sợ ở vũ trụ, dứt đường phàm Thánh, hoặc chỉ bảo ở càn khôn, quần linh đều vào. Còn sinh còn sát không ẩn náu vô riêng tư, vàng thật trong nước đẹp không nặng, ngôi gạch đường trần không nhẹ. Như trời che, đất chở, kẻ cùng tử về nhà, nhiều phê phán sai lầm cùng nhau tranh cãi. Rõ ràng không sai, đâu cần phải nhọc công tìm kiếm. Trần ngập chữ khắp mươi phương thế giới, thênh thang chữ sáu đường rỗng tách. Thật không thể nghĩ bàn, chánh tông khó mai một. Tổ Tổ truyền nhau, Phật Phật thọ ký. Ha! ha! Chớ ngã say. Ca tụng, đạo lý rõ ràng. Tụng:

*Thước điện cơ dĩ tảo trì
Bích nhãm Hồ mạc dương vui*

*Đại hải long tiểu thuỷ quy
 Thọ nhạc tùng nhật nguyệt đế
 Hổ báu bôn ba tẩu
 Sư tử hổng toàn sai
 Chánh tông thường bất hủ
 Tà đồ vật cường vi
 Thị phi đê bất quản
 Chân cá pháp vương nhi.
 Cơ sấm chớp đã chậm
 Mắt Đạt ma không chớp
 Rồng nhỏ, rùa nước ở biển cả
 Thọ Nhạc cao ngất cuối mặt trời, mặt trăng
 Hổ báo bôn ba chạy
 Sư tử hổng kết oai
 Chánh tông mãi bất hư
 Phe tà không mạnh được
 Thị phi đều không ngại
 Thật là con pháp vương.*

KHÚC CA PHÁP THÂN

Toàn thân thênh thang. Nhân, thiên không suy lưỡng. Dù vô niêm vì vô tư, lá có ân và Sức, khai triển thì không buông thả, thu vào cũng không thời khắc. Hiện ngàn dị tượng ở nhân thiên, giáo hóa vạn loài lâu dài ở thái cực. Ra oai linh vô biên các cõi, há ngại tinh thần giáo hóa chúng sinh. Có trong thức giới, thà mất quy tắc, chớ nói vô công, đâu không luận bàn tịch diệt. Khởi lòng từ để cứu khổ, có ân thì vận dụng được đại từ, mà ban vui vô đức. Hoặc nấm, hoặc thả chỉ ở lâm cơ. Hoặc ứng dụng hoặc thi hành, dung thông sáng tỏ, dùng thì biến khắp mười phuơng, thi hành thì không thiếu một mảy, buông thì phóng khoáng khoan dung, nấm lại thì Tỳ-da im hơi lặng tiếng. Thật không thể nghĩ bàn, hành được thì dừng được, thì ở trước mắt chừ. Nguy nga không thấy, ở cõi trần chừ. Thênh thang làm sao thấy, có tác năng, vô tâm vô ý, thương trí nghe thôi. Hạ sĩ tinh thần sáng khoái thấy được, căn bệnh mất không còn. Dòng nước chảy thông minh bạch, chỉ cần tâm khai mở, không ngại đạo lý xưa nay, một niêm không thông có bế tắc, thoát nhìn tâm khai không ngăn ngại. Dù là sợi tóc không thu, sẽ đồng chí hướng không vương, lập tức báo khắp nhân thiên, rõ ràng cái này không phải, lại nói cái nào là đúng.

KHÚC CA NGẮM NGỌC

Ngọc tròn sáng biểu hiện ánh sáng bên trong, từ lâu vùi trong bụi trần chưa rõ hình. Chạm vật dụng sáng vô tận, ứng duyên chuốc đời đời vô sinh. Thường sáng ngồi thi thể không vết tỳ, tùy cơ duyên hóa độ, gọi là tăng gia. Người nghèo khổ thường cứu độ, bậc hiền nào giúp anh hoa. Không ở trần, không ở thiền, trong Tỳ-lô tạng biết vuông tròn. Có mưu cầu thì không thấy, vô tâm đuối soi sáng vật yên tĩnh, Thiên y Trung bửu dụng vô biên, nhiều như vậy đem dâng cúng Tổ Sư trước, chuỗi anh lạc đích thân truyền nhiều tay, Tây càn Đông độ giáo hóa nhân thiền. Nay nếu được thí không nghèo. Đại bi đang tay thi hành tâm rộng lượng, lợi ích giải hạnh phuơng tiễn huệ, lợi mình, lợi người đều tròn khấp.

KHÚC CA NƯỚC TÁNH

Dòng nước trí chảy thông thương không cạn, lặng lẽ rửa đời dị sinh diệt. Đưa người độ vật biết vuông tròn. Thấm nước ruộng tốt nhiều hạt kết, nuôi cá rồng hỏa ngục mát, những người khát nước đói gầy đều no đủ, khổ não đầu tiên nước không đục, trên trời nhân gian thường tươi mát, sóng dừng các dòng thông thương, ngàn sông trong nguồn, vạn tượng rõ ràng đều không ngại, các loài linh minh được cứu độ.

KHÚC CA PHƯƠNG TRƯỢNG TỔ BÍCH

Tổ chất vườn vàng không dấu hở, không cần tốn công nhọc Sức, bên trong biểu hiện chiếu sáng cả nước, khỏi cần bàn tay điêu luyện vẽ, vào trong nhà này tâm không động, tuyết Sương trời độ rõ ràng, kiến ngọc đèn tô đêm ngày sáng chói, chiếu sáng ra khỏi đường sinh tử luân hồi.

HAI MƯƠI BÀI CHỨNG ĐẠO

1. Nhập Thánh siêu phàm cắt đứt tình ái, chớ cùng người ngu buông thả tham sân, sáu căn dứt diệt tà tư lậu, thì được ánh quang giải thoát thân.
2. Nhập Thánh siêu phàm dứt sinh tử từ bát địa liễu phiền não, bỏ được ngu si vô minh, khổ, chính là người viên thông tự tại.
3. Nhập Thánh siêu phàm thoát ái ân, không dễ qua xuân thu, chặt đinh cắt sắt siêng năng tinh tấn, đề hồ là thượng vị quý nhất.
4. Nhập Thánh siêu phàm thoát thế thân, để cầu đèn tâm Tổ ấn, sáu đường, tam giải thoát, tam minh đều thấu triệt, mới xứng đáng nhận người cúng dường.
5. Nhập Thánh siêu phàm cắt ái từ thân, chớ khinh tội nhỏ, bát

không nhân quả. Như nay thấy người ngu si, vừa hờn người thì bỏ người thấp hèn.

6. Nhập Thánh siêu phàm cắt ái từ thân, trừ vọng niệm dứt tình trắc, tâm cùng trăng sáng thêm hình tượng, vạn đức trang nghiêm một hạnh nhân.

7. Nhập Thánh siêu phàm cắt ái từ thân, thì phải mạnh dạn chở nương tựa, không nên để vui danh lợi xâm nhập, mất hết đức hạnh cao hiền.

8. Nhập Thánh siêu phàm cắt ái ân, thì như hạc một mình không bầy, lông trăng đĩnh đỏ, thiên nhiên có hạc kêu liệng trong mây trăng.

9. Nhập Thánh siêu phàm cắt ái ân, siêng năng tinh tấn không nên thiếu, siêng năng cúng Phật đốt đèn, dâng quả đốt hương không mỏi mệt.

10. Nhập Thánh siêu phàm cắt ái ân, ý chí bỏ nhà phụng thờ đức Từ Tôn, khẩn bình tinh tấn tâm không mỏi mệt, nguyện làm con cháu thờ Không Vương.

11. Nhập Thánh siêu phàm cắt thân ái, như một mình làm vui với áng mây, tuyết Sương không làm thay đổi được tánh Kim cương, cõi này phượng khác làm đại nhân.

12. Nhập Thánh siêu phàm cắt thân ái, ráng đỏ mây bay vượt ngôi sao, tạo hóa theo thời tuôn mây mưa, thấm ướt sơn hà thay đổi mới.

13. Nhập Thánh siêu phàm thân ái, tự tánh thiên nhiên tự như mây trôi. Mây bay trên không không ngại đường cao thấp, khí dung hòa vượt qua tất cả.

14. Nhập Thánh siêu phàm cắt thân ái, dời núi lấp biển đường thông thương, không từ nan Sự tiếp độ nhọc tâm, chỉ sợ người ít gặp người.

15. Nhập Thánh siêu phàm cắt thân ái, một lời hợp với đồng môn, chở đem tâm chức rỗng không tìm, mặt trời mặt trăng chưa từng tối.

16. Nhập Thánh siêu phàm cắt thân ái, phải bất đồng loại không đồng bầy, từ, bi, hỷ, xả, càng lợi ích, không ở công, không ở văn.

17. Nhập Thánh siêu phàm cắt đứt thân ái, thì tâm ý hợp với thiên chân, rồi quang phản chiếu sáng xưa nay, biết được người ngu là người trí.

18. Nhập Thánh siêu phàm cắt thân ái, càn khôn đại địa thân ngại, hư không mở, thu không tăng giảm, luôn luôn làm tăng lợi ích quần sinh.

19. Nhập Thánh siêu phàm đứt thân ái, không cho chúng ma tăng

ngu si từ nay bớt dùng chày Kim cang, đập nát Tu-di thành bụi trần.

20. Nhập Thánh siêu phàm cắt thân ái, như rồng bay trong Sương
tổ mây lành, thân làm sấm tuôn mưa lúa tươi tốt, vạn vật đều được chúc
Thánh quân.

NGHĨ VỀ HÀN SƠN

Trời mưa ruộng thấm ướt, gió lây cây thêm lạnh, lúc ấy người đều
đi, Sơn ông ngủ trong nhà, như người say không biết, như si tóc mai hai
bên, khỉ kêu sợ tái mặt, đưa ra một cặp vượn, tốt là ở Phần Dương, như
dãy núi Tử Hạ, như ngó sen Tây hà, hương thơm quả Nam quốc, khách
thôn quê tranh nhau hái trước, công hầu đợi ăn sau. Trọng ni không
dạo cảnh, chỉ có ta biết rõ tin này. Mặt trời mọc phương Đông, tia sáng
chiếu ra, sáng tỏ phần vạn tượng, nước tinh khiết tuôn trên Sườn núi,
bướm vờn hoa tùng rơi tơi tả, chim kêu bên khóm yên liễu sum xuê,
nào có thể ai biết được ý này. Khiến ta nhớ lại Nam Dương, cách đường
nhà ta không xa, kim giới tiêu biểu là cầu vàng. Trên đảnh hoa hương
tùng tỏa ra, mặt trời lên làm tan khói lam, tất cả hang động đều mát
mẻ. Tử Phủ hàng vạn bậc cao hiền, ta cười Hàn sơn cũng cười, dưới gót
Phong Can nhọc, Vô đức ở Tây hà, trong tâm nổi lên nhiều hoang dã.
Thái hư trùm cả thế giới. Biển, núi liền sóng vỗ, mình ta ngồi biết ta,
tiếng chuông tụ lại hòa diệu. Muốn nói nói không cùng, vỗ tay cười ha
ha. Trăm phước tướng trang nghiêm, từ đâu đường dài đó? Mây sinh
không dứt trong hư không, mưa rơi ngập ao đường, chim mùa xuân kêu
ríu rít, chim nhạn mùa thu đâm đầu xuống vội, ai biết được ý này, chỉ có
ta giáo hóa ở Phần Dương, vừa khéo bay lên, phải biết một điểm chân,
xưa nay nghiền ngâm chí lý. Sáng tối chỉ hạt bụi khác, mau ngăn được
gió Sương, mưa trên trời rơi xuống đường liên tiếp. Khách trong núi
Thiên Thai, tức cùng ta gần nhau, nhiều kiếp chưa từng quên. Năm dài
là thời gian nào? Hoa lục thơm đầy bờ, ân vận tùng vang khe suối. Tam
đảo mây khai tĩnh. Núi Ngũ phong mưa đã tạnh. Xưa nay thường không
mê muội kim giới nhìn khoảng trời xanh, hư không lặng lẽ. Người mới
đến đây, trăng sáng soi song cửa, mặt trời sáng xuyên vào nhà, đàn hạc
đậu trên cây trước sân, chim hót ở sau đài, ai đồng lòng đắc ý. Người
mắt xa nhìn Thiên Thai, toàn thể là Hàn Sơn, chỉ có thể đến nằm yên
nơi đây. Bắt vượn trên đỉnh cao, thả cọp bên khe đá, hoa theo hương
gió thoảng, mưa lòn qua khe đá tùng, rừng trúc thẳng hàng, ngõ rặng là
Thân Sơn.

Đời Đường sau Lục Tổ môn nhân lập Đại Sư Hoài Nhượng làm

Tổ thứ bảy. Kệ rằng:

1. Đại Sư Đạt Ma.

Ở Tây Thiên Tổ Bồ-đề Đạt Ma là Tổ 28, khi sang Trung Hoa là Tổ thứ nhất, kế thừa tông của Ca-diếp, được pháp Ba-la-mật. Sáu chúng đã điều phục, ba lần giáo hóa đã hoàn tất, tiếng tăm vang cả Trung Quốc, ánh sáng phát ra trùm khắp nơi.

2. Đại sĩ Huệ Khả.

Chặt cánh tay cầu pháp, đứng ngoài trời tuyết ngập đến gối, xưa nay ít ai sánh bằng, cùi mình lẽ bái sát đất, nguyện mở pháp môn Cam lồ, rộng độ chúng sinh, chẳng phải là nhân duyên nhỏ, tất thành đại Sư.

3. Đại Sư Tăng Xán.

Người đời thấy Sư bị bệnh cùi, nhưng Tổ Huệ Khả biết Sư là bậc đại khí. Tăng Xán biết mình nghiệp nặng xin Thầy dạy pháp sám hối. Sư dạy “Tánh tội vốn không”. Tăng Xán ngay lời nói liền ngộ được nguồn chân, biết được Phật Pháp Tăng không hai. Được dạy pháp môn trí tuệ, chí nguyện hoằng dương pháp Tào khê.

4. Đại Sư Đạo Tín.

Sư giáo hóa tùy theo người hỏi, qua lại đều không ngừng. Nhìn thẳng lên hai ngọn núi, đỉnh rỗng không phân nhất khí. Đồng tử Pháp Dung Tổ Ngưu đầu đến thọ giáo, pháp truyền rộng khắp nơi, Đế vương tự mình lẽ bái.

5. Đại Sư Hoằng Nhẫn.

Mới sinh ra đã khác đời, lượng trùm hư không. Mẹ là gái đồng trinh, gặp vị tăng có tướng trời ngũ. Ai cũng đều khen ông tâm tốt không ai bằng, dung mạo cao to lạ thường, ngàn Thánh một chân thân.

6. Đại Sư Huệ Năng.

Lãnh lộn trong thế nhân khó lưỡng được, phương tiện làm tiêu phu, hỏi đạo tìm tri thức. Siêng năng bỏ ngu muội thế tuệ, được ý chỉ Hoàng Mai. Ban đầu xem sách Bạch ngọc, chí nguyện đeo đá đẹp chày giả gạo, hành báo ân không chỉ một.

7. Đại Sư Hoài Nhượng.

Ngài đã được tặng hiệu Quán Thế Âm còn gọi là Hoài Nhượng, hễ gặp điều nguy nan đều đem điềm mộng ra nghiên cứu, không có cay đắng nào không xem nhẹ, ứng với lời tiên Thánh. Về sau được truyền thừa, tùy theo trình độ giáo hóa, để thẩm nhuần tươi tốt.

Tụng tựa Huyết Mạch Truyền Pháp Chánh Tông của Lục Tổ.

Tụng: Huệ Năng mật ấn phó Quan Âm.

*Bách Trượng thân truyền Mã Tổ tông.
Hoàng Bá đại trương thân Lâm Tế hát
Tam Thánh Đại giác giải tham tâm
Hưng Hóa lưu tâm thông nhữ hải
Bảo Ứng hội cùng Phong Huyệt thâm
Thủ Sơn nhất phái Tây Hà chú
Lục thất tông Sư tử Hải Khâm.*

Huệ Năng truyền Quan Âm, Bá Quang truyền cho Mã Tổ, Hoàng Bá xiển dương sâu rộng đến Lâm Tế hết. Tam Thánh đại giác biết được đến tham vấn, Hưng Hóa chảy mãi đến sông biển, Bảo Ứng từng vào sâu Phong Huyệt, Thủ Sơn chảy một mạch đến Tây Hà. Sáu, bảy tông Sư bốn bể đều khâm phục. Sư tử lông vàng đầy đủ nanh vuốt, tiếng Sư tử rống chấn động khắp rừng sâu, cả bầy thú đều bất dấu tích. Chúng ẩn trốn không dám xâm phạm, chỉ có Ngũ Hồ chân Đại sĩ đua nhau nhặt kim ném, đạp lao vượt sóng, tay khêu đèn, nhưng lao đảo đâu được vàng, để báo rằng đạo giả từ khắp nơi đến tham học. Dù là bậc anh tài chở trầm ngâm, bình thường hái thuốc cầu thuốc thật, chở đem củ ấu làm nhân sâm. Chân ấn chân được truyền quy tắc, trong ngàn vạn người được hai, ba người. Tụng:

*Nga vương điểu phi khứ
Mã đầu lĩnh thương trụ
Thiên cao cái bất đắc
Đại gia Tống thượng lô.*

(Ngỗng chúa và chim bay đi rồi; ngựa ở trên đỉnh đầu, trời cao che không được, mọi người đều lên đường).

Tụng Sáu Căn viên minh.

Mắt sắc tròn sáng sắc là tâm, sắc tâm không một vật mà lại xen lẫn nhau. Xen lẫn nhau chỉ là tâm căn động, động tĩnh viên minh là Quán Thế Âm.

Tai nghe tiếng vang phổ viên âm, mười phương thông suốt xưa và nay. Xưa nay viên thông quán tự tại, mê ngộ phải biết một đường tâm. Mũi ngửi mùi hương trần đều thông, cảm ứng rõ ràng Sự lý viên dung, cõi này phương khác đều hòa hợp, dù cho phàm hay Thánh đều ở trong đây.

Lưỡi nếm vị hoa sen tướng này có trước, ngọt, đắng, cay, chua biết rất mau, phân biệt rõ ràng là tâm trần, diễn nói luận huyền không phải bằng miệng.

Thân chạm xúc hoàn toàn đúng với vạn hạnh, theo cơ kích phát

không có thiên tà. Bao hàm khắp pháp giới vốn chân tịnh, chỉ một viên thông lý Sự viên dung.

Ý và pháp phóng quang tất cả hư không, vươn Thượng uyển Tổng trì gọi là Tông ta. Ca diếp đầu đà đích thân được truyền, sáu tướng viên minh một đường thông.

Giải thích sáu căn Viên minh.

Nhān, nhī, tỗ, thiêt, thân và ý, sáu dụng đều đồng một pháp trí, trăm ngàn phương tiện khéo đều ứng cơ tùy duyên, tất cả vật đều đầy đủ lìa trần thế. Mắt sắc đều không, tai lìa thanh, hương, vị, xúc, pháp đều không ngại, dung hòa tự tại hiệu viên thông. Viên thông này dứt thật giả, phải biết rõ, phải hiểu kỹ, sáu đạo thân quang thường viên thông. Tuân theo vạn cảnh, cảnh chỉ là tâm, tâm cảnh vốn không đầy đủ khắp, chồng chất để cương sáu cửa mở, kính soi hình đầy đủ sáng tất cả.

Tụng Sáu Tướng.

Thấy là A Na Luật, rõ ràng không một vật. Đại địa và sơn hà, diễn nói Ba la mật. Nghe là Bạt nan đà, nghe thông suốt không lỗi, xa gần đều biết rõ, càng không niệm Ma-ha. Hương là Căn-già Nữ, tâm từ bi biến khắp, tịnh uế đều biết được, đây là mẹ của ngã nhân. Vị là Kiều Phạm Bát, bình thường gọi là ngọt đắng, ăn vào miệng biết là cay chua, giống như trăng trên trời. Xúc là Thuấn-nhã-đa, thiện ác đều hòa thuận, cắt hết không mừng giận, chỉ đây là Di đà. Ý là Đại Ca-diếp, Tỳ-lô đều một pháp, nhà tối bày rõ ràng, chi phái ngàn hoa lá.

Biết Tà Chánh.

Truyền xuống gọi là biết được thị phi, phải biết phân biệt được đèn trăng biết tôn ty đưa ra, ống kim, lỗ mũi phải niêm xuất. Nếu không lỗi mũi mất tông cơ..

Sơ Mơ Hồ.

Từ trước cao mao lại thông, phải biết được xuân, hạ và thu, đông. Nước động sóng ngừng biết là ướt, đạt huyền mới có thể được tánh không.

Khéo biện không chân phải có chí.

Khéo nói thông minh gọi là biện tài. Phân minh cùng đạo trái nhau. Nếu không chặt tay để báo ân, đâu chịu Tây Hồ đến đặc địa.

Đắc Dụng Toàn.

Tác dụng uy quyền lý phải thông, chớ nên chậm việc với hữu tình, thấy anh chú ý cầu huyền chỉ, thì không phải người trên hội Lăng già.

Nghỉ Tương Lai.

Tương lai thoát được vẫn còn chậm, theo lời tiếng thì được cái gì?
Thẳng đến Giang Tây gặp Mã Tổ, cũng là cơ đệm nhị Phần Dương.

Biết được tác gia.

Dưới cơ phần dương có tác gia, mỗi người đưa ra ba ba rắn, lấy đầu làm đuôi đưa ra được, bản chất Thiền tăng tác phổ Tra.

Tụng biết được cơ phong.

Cơ sáng như điện không dễ đương, đem tam học đạo chuyển điên cuồng, dù cẩn được phong tên, cũng là ô quy dưới đáy nước. Sẹt nhanh như gió dụng càng khéo, nhưỡng mày chớp mắt cách ngàn non, chạy vượt qua mau vẫn còn ngại, định nghĩ làm sao được hoàn toàn.

Trong câu biết đúng.

Trong câu biết được nhân Sự giỏi, cơ đến biết sâu phải nghe kỹ.
Lẽ bái tiến tối trước biết đèn trăng, trong mắt sẵn có ánh sáng.

Dụng hiển Tông.

Mau chóng vượt qua cơ ngoài vật, chớ nên chú ý còn ngăn trệ,
giống như nâng kiếm báu kim cương, định đem ngọc quý vào bùn.

Tán thán Sư Cơ.

Tông Sư thênh thang không dễ gì đến được, nhanh như chớp cao
ngất mau như gió. Lẽ bái tiến đến trước thân định động, biết anh mắt
hết chủ nhân ông.

Mặc y phấn tảo hành đầu đà, biết rõ áo trăm mãnh, chẳng phải
xuất phát từ kim khâu, há chịu ăn mặc sang trọng. Muôn hạnh là hạn
đầu, ngàn hiền một đường về. Nếu nay có người thừa Sự, nhất định có
khả năng thừa Sư.

Nam Hành thuật Mục Đồng.

Ta có một Mục đồng, thường ưa sách cổ điển, không đem bút mực
sao chép, lấy gì để truyền bá? Chưa từng đọc một chữ, chủ yếu văn
chuơng ngàn vạn quyển, ưng vật không phải thiếu, hỏi đáp có khả năng
diều khiển.

Ta có một Mục đồng, cầm gậy điêu khiển trâu, không cho ăn lúa
người. Đâu chịu dạy để giẫm đạp giầy xéo. Nước suối chảy vào vách
núi, tùng xanh cao bên vách đá, trâu no hưởng khí mát, việc khác ai bảo
quản.

Ta có một Mục đồng, cõi trâu vào phố thị không đem một đồng
bạc, mà mua hết càn khôn. Trông cũng không thi công, thu cũng không
chuẩn bị. Khi ấy những người trong chợ cầm roi da, ẩn vào cửa cùng
nhau mở.

Ta có một Mục đồng, cả trăm năm nay không làm, mặt trời lên thì

hướng về ánh sáng, khi trời mát vào hang núi. Nước khe suối rửa đầu trâu, không làm mờ tối vạn tượng khác, tâm ta thường bát ngát.

Ta có một Mục đồng bình thường giống như si, có người nói không biết, vô tâm đạo tự biết. Biển núi chỉ nguồn cao, càn khôn sâu thấu đáy, nói hỏi nương Sức nào, tay không nắm vạn sơ.

Ta có một Mục đồng, thân tâm như đá sắt, không nương lời Chư Phật, không nhận khuôn phép thế nhân, thổi sáo trên núi cao, đánh trâu về leo lên cây, cười ha ha, đại địa không người biết.

Ta có một Mục đồng, hai biếm tóc dài, tay cầm gậy chỉ vật thành càn khôn, diễn nói Thánh chân tướng, ai biết được ý này, trời người đều kính nồng.

Ta có một Mục đồng, trời người không làm gì được, chọt sinh ở thế giới, bỗng đánh phá càn khôn, nhưng tướng mạo như tuổi thơ, tánh khoan dung lòng như biển cả. Đi hỏi tiên Cổ Hoàng, người nào sinh được ta.

Ta có một Mục đồng, vạn ban hô đều có, khi đi biển núi theo khi ngồi càn khôn giữ, hồi đầu gối Tu-di, thân nương Bắc đầu. Tiên hiền không làm gì, chỉ ta là lâu nhất.

Ta có một Mục đồng, thị phi chưa từng nghe, đọc ngang an lạc tự tại. Mở ra thâu lại rất tự tại, có ý dạo núi sông, vô tâm cầu vinh, quý. Nằm ngũ trên lưng trâu, chỉ chân thật không việc khác.

Ta có một Mục đồng, mặc áo cổ đội nón tre, không bị gió mưa vào. Sương móc thấm ướt áo. Mùa xuân về nghe trăm hoa khoe sắc, thu sum ngàn cây xòe. Mục đồng chỉ có tâm này, thị phi không thể đến.

Ta có một Mục đồng, phong thái sáng khoái diện mạo xưa, tâm thênh thang như thái hư, tánh độ lượng có đầu lông huyền ảo hiện trong tam giới, vi trần sáu thú đến, thương thay rửa tay ông liền bị trâu lôi kéo.

Ta có một Mục đồng, không biết tất cả pháp, tay trái cầm gậy roi, tay phải nâng cốc nước, không gấp được đồng đạo. Điều trâu vào thất đá, thì thầm gấp Di Ca, mới có thể đáp được.

Ta có một Mục đồng, không động ở Tam muội, đại địa làm giường dây, trời xanh làm lông báu. Sum la vạn tượng, mặt trời trăng sao và cõi nước, bụng trống xướng ba ca, nằm ngũ an nhiên tự tại.

Ta có một Mục đồng, xấu xí không người biết, trên vai một roi da, giữa eo mang tiêu sáo, qua lại cười Hàn Sơn, luôn luôn ngợi khen Thập Đắc, họ Cung hỏi Phong Can, xuyên núi thâu vách đá.

Cái Quạt giấy.

Cái quạt tròn như mặt trăng, ứng cơ kích phát cảm nhận được Sự mát mẻ, xua đi bao nóng nực, đương thời được dụng. Mây tan mưa tạnh, tay nắm càn khôn một lúc đều thấu triệt.

Sắc Không.

Sắc, Không, Sáng, Tối đã rõ trong pháp môn, vạn vật không hình đối với bóng sáng, pháp hóa thành chân là huyền, tâm huyền không trụ cõi thông phượng. Tâm như hư không sắc là huyền, không huyền rõ ràng không đổi nhau, tất cả cản trần đều tươi sáng, không còn luận Thánh phàm và quý tiệm, gặp lúc trời lên hòa gió quạt, nước trong núi xanh hoa tươi đẹp, chim kêu yến hót báo xuân về, khiến người nhớ Nắng công gọi.

Lại nói: Ta nay nói sắc tâm, vạn tượng không dính dáng nhau, dù ngay lời tiếng được, kỵ nhất tìm trong câu.

Tứ Tưởng.

Đất rộng bao quanh gánh nặng nhẹ, nâng đỡ biển, núi chưa từng nghiên. Thánh phàm không nhờ Sức này, sắc xuân vừa đến trăm cỏ báo điểm lành.

Nước chảy trên nguồn bản chất trong, dòng trong bị ngưng quyết làm cho vuông băng. Ruộng thấm nước tăng thêm mầu mở thông cả bến bờ, nước chảy băng băng thành tiếng hải triều.

Tánh lửa cứng việc không cùng, trở thành vạn vật giúp thần công. Phát ra thiên địa đều tiêu sạch, trên dưới, đông, tây tụ lại thành rồng không.

Gió không hình mà hoạt động không thể thấy được, càn khôn đại địa phóng hào quang, kêu nhổ cây thổi cát đá, đều gọi là đường phảng phất đồng quên.

Tam Giáo.

Phu tử có chân tri, Ngũ thường là yếu quy, Bá vương không thể dẽ, ngàn năm hợp xuống một lần. Lão Tử có đơn quyết, gian nhân gần được Sư, bỏ hoa có thể giữ trái, ngoài đây lại không biết, Phật ta có chân nhẫn, chiếu khắp nghi thế nhân. Ba ngàn đại thiêng giới, một niêm đều biết hết. Tam giáo như đánh ba chân không thiếu một vật. Suy cùng môn nhân quả, cuối cùng không bằng Phật. Chuông Tử đồng vừa đánh sáng cả càn khôn, hợp với nguồn người mê không ngộ. Dạy người nghe khởi đại dụng, người đạt được tinh thần há không sảng khoái. Âm Quang từng dùng chày làm tín thông thiêng giới, vua Cát lợi dừng đường kiếm, theo tiếng gỗ phát có ứng điềm lành, khắp nơi đều thẩm nhuần ân đức.

Viên Thông.

Văn, Tư, Tu huệ được viên thông, đường Tam thừa đầy không khác. Dụng thì theo cơ hiện theo nghiệp, phát sinh các đường thấy chân không. Mảy ngọc tùng mở Tam đồ giới, Kim sắc sáng tỏ trong vạn hạnh. Mắt sáng lấp lánh ngàn đèn chiếu tỏa, Mẫu-dà-la thủ ấn hư không.

Con mèo Đen Xạm.

Con mèo đen xạm toàn tác dụng, nanh vuốt nhọn đủ thế lực, đầu và lông hiện chân Sư tử, mắt phóng hào quang, vô lượng bảo tạng có thể giữ gìn, còn tâm như trùng, chuột thì trừ hết, biết rõ trên cây an pháp thân, chưa từng mở miệng trước ngoại sinh (cháu trai).

Gậy Tre.

Một gậy tre tiết tháo không sánh được, bên trong tâm không thì bên ngoài thông, ngay thân đạt được tướng viên thành. Qua sông thành sáng tốt, lên núi được nương gậy, cuối cùng vạch hư không, xây dựng trên núi cao.

Ngộ Đạo.

Vừa ngộ Đại thừa không, vạn cảnh tự nhiên thông, viên dung ngoài ba cõi, bao hàm trong sáu đường. Mất tông chỉ hoàn toàn không một vật, được dụng có thần công, chân này là đạo vô tâm, không phải là tông Tiểu nhân.

Sáng Đạo.

Sáng tỏ tinh khiết không phải do công luân, điện báu sáng dứt bụi trần. Sóng ngừng nước động vốn tánh ướt. Núi cao mây nổi rõ đèn trăng, Sư tử hống muôn thú phục, Tượng vương gậm chân ao hồ đục. Đế Đông Nhật tay đánh Na Tra, kẹp phá càn khôn ra khỏi nhân luân.

Kiếm Văn-thù.

Ta có kiếm Văn-thù sáng tỏ khắp ngày đêm. Từng ép Như lai đi, dù là Tỳ-kheo Tô Thiên Ma đều đánh lẽ, Phạm Thích đều than thở, bình thường bằng đầu gối, xưa nay đều nằm ngang.

Bảo Kiếm Kim Cang.

Ta thường đưa ra Bảo kiếm Kim cang, chấn động không đường mặt trời, trăng sáng tỏ, Phạm, Thích, Thiên, Long đều quy kính đánh lẽ khen chuộng, uy quang chạm vật hết đương cơ.

Tăng Hành Khước.

Ngũ hô bốn biển từng đi khắp, tự tại ngang dọc không ràng buộc. Ngày nay chợt lên Am Bình Phong, mọi người đều giữ dụng cơ.

Vẽ Kiếm.

Long Tuyền vĩ thần quý kinh sợ, đỗ núi nghiêng ao vũ trụ yên.

Tứ hải Bát man đều dâng quốc, phủi áo khoát Long bào bỏ băng. Lang can Vĩnh dứt tâm nghi, tất cả đương cơ lý không đổi, nếu người hỏi ta nhờ Sức ai, bảo họ Năng công chi nhánh đệ nhất.

Đêm Thu.

Trời thu yên lòng tăng lặng lẽ, đêm dài tâm bát ngát. Suy nghĩ sâu xa người không biết, hỏi kỹ lại đâu từng nương tựa, không thấy còn mây may, ứng vật tùy cơ hiện, người hỏi là tông nào, đồng đạo kêu chuông vàng.

Tuyết.

Khắp nơi đều là núi bạc, tâm không thế giới rộng, ánh sáng rực rỡ Thanh tịnh, vật gì nói không được.

Người cho trâu không Sừng.

Người cho trâu không Sừng, điềm lành có lý do, quả chín thật khó tránh, nương nghiệp đủ đã xong, nghĩa tướng nhân đều lạ, dấu Sừng không ẩn đâu, tân khách gặp phượng Sóc, mới biết được Trương điều.

Có đâu không Sừng chịu đựng được, trăm kiếp khó gặp tác gia này, phàm Thánh không biết được hết, tướng mạo hiện nay có chút ít.

Nhờ người được tuyển.

Nghệ thuật tài ba chưa từng nhớ một điều, sáng nay đưa tiễn bạn tri âm. Tam thừa ngũ tánh như chuỗi hoa, đương cơ điện sáng là áo dài bông.

Tuế đán.

Ta nay tròn Giáp Tý, ai biết được sinh tử, bốn đại như hòn bọt trong giắc mộng. Thân như chiếc lá trôi trên sông, mây nổi hiện không lâu, cam giá há đẹp lâu. Chỉ có một linh quang, nhiều kiếp chưa từng mất. Ta nay 61 tuổi, tóc bạc luống qua màu. Thân huyền ví như hoa nổi, tâm không đồng Phật Tổ, xuân đến không đắm hoa, thu về há ngại vật. Lại đến 30 năm sau thoảng như một điện chớp.

Tọa Thiền.

Đóng cửa lươi mở, làm tăng ưa tọa thiền, nhà tâm không tạp niệm, vạn hạnh tự thông luyến. Trăng in dưới đêm thu, đèn sáng cỏ nhà tươi, mấy người đạt được điều này, đến đây thì phân biệt được.

Viện chủ nương đất núi.

Nước Hà Tây rộng khó gặp, khéo vào núi sâu hiền dẽ ẩn, ngày nay gặp tăng theo bản đồ, quý là nhớ được bản đồ trung huyền nay.

Khánh Pháp Diêu.

Một vòng Giáp Tý là ngày vui chúng tăng, vạn Sự vô tâm đều không được, chỉ có Ngũ hồn đến thưa thỉnh. Quyền mở ba đường bỏ oán

tăng, tóc bạc đầy đầu bạc từ chõ khát, khắp nơi băng Sương mặc tình đóng băng. Xưa nay chưa từng thay đổi một mảy may, tiêu dao ngoại vật thích hùng hực.

Nói tạp vương quán sát.

Ta quan sát thấy vua, đuôi sao chổi rơi trên đài. Tống oai hùng làm ngọc khuê, kẻ lẫm liệt làm đinh chốt trực xe. Lạ thay chừ một mình lên vương quân lâm liệt, ta nay mới biết chân hiền triết. Mạnh tướng khoan dung phải mềm như lục, cứng như sắt, lỗi lạc anh tài chân anh liệt, khí phách anh hùng trừ yêu nghiệt. Một ngàn năm mới gặp Thánh văn minh, hợp ý chí thuận lòng trời ai biết được.

Kêu mổ đồng thời.

Vật bên ngoài vô sinh thể nhiệm mầu, truyền thông xưa nay bỏ suy tư. Biết rõ trong câu vượt càn khôn vạn tượng, kêu mổ chưa từng không kịp thời.

Tất cả vạn tượng bày linh cơ, từng câu vi diệu dứt tư lự, đrowsing phàm Thánh thù thắng đồng thời kêu mổ, dù là từng giọt cũng khó dời. Từ trước chuỗi tay tiếp độ sơ cơ, nhiều lời bày tỏ khỏi vọng suy. Ngày nay dâng thơ đến thưa thỉnh tạm thời kêu mổ báo đương thời.

Dạy chúng.

Mưa xuân và mây xuân, nuôi dưỡng vạn vật thay đổi mới. Núi xanh trời mưa rơi, cỏ xanh rơi đều đặn. Tạnh mưa trời quang đảng, mây từng tầng quanh trời, bảo rằng người tu đạo, vật gì lại chịu bày.

Thư Hoài.

Nhớ lại người dấu Ngũ Hồ, bống bênh giữa bốn biển, phụng làm Tổ cây ngô đồng, hạc nghỉ giữa tùng xưa. Mưa thăm ướt hương lâu, rêu bám đá lốm đốm, trời hiện cỏ cát tường, mới gọi là cơ ngu đần.

Nhờ đọc lại Huyền tập.

Nhờ đọc lại huyền tập, than ôi dụng tâm sai, không trừ được ba hoặc khổ, đều bị tứ trí xâm lấn. Dâng bảo thiếu gia bảo, cầu vàng mất tự vàng, bao nhiêu người mê đường, không bỏ tự suy tìm.

Viên đầu tăng gật.

Chủ lâm vườn tươi tốt, cần phải biết thưa hỏi, đất tốt phần nhiều phải biết nghệ thuật, cát muối ít cỏ xanh, trồng phải đúng mùa xuân thì đầy đủ nước, khi thu cất sợi mưa kéo dài. Vẫn nhờ cây cỏ tốt tươi, khi nhở được cỏ khô.

Tam huyền Tam yếu.

Đệ nhất huyền, chiếu dụng đồng thời, thất sao thường sáng tỏ, vạn dặm dứt bụi trần.

Đệ nhị huyền, câu chày nhọn và bén, phát thảo qua ý suy nghĩ, chia làm hai vai.

Đệ tam huyền, diệu dụng vẫn vuông tròn, tùy cơ nói Sự lý, hoàn toàn trong thể vạn pháp.

Đệ nhất yếu, cẩn cảnh đều quên dứt triệu chứng, núi lở biển khô dứt bụi trần, hết sạch lạnh khô mới là diệu.

Đệ nhị yếu, câu chày biết được trình khéo léo, buông ra thả vào nhanh như sấm chớp, xuyên cả thất sao sáng rực rỡ.

Đệ tam yếu, không cần buông câu không thả câu, Lâm cơ ca một khúc sớ, nghe xong đều phản chiếu.

Tu Thiền đều nghiệp.

Tâm an thiền tĩnh lặng, không bị trần thế lôi, nhập cảnh tránh siêu phàm, nhân gian xuất thế gian.

Thấy tánh ly văn tự.

Thấy tánh không còn nói năng, đâu liên quan gì đến kho tàng văn chương. Nêu lên tâm sáng liễu nghĩa, không phải ở nói nhiều.

Đốn tiệm đều thu.

Biết tâm tâm là Phật, không biết chính là Ma vương, ma Phật xuất phát từ một tâm, Phật chân ma là cuồng.

Pháp giới không sai khác.

Pháp giới trang nghiêm phải thật tinh tấn, trần Trần sát sát thấy Phật thân. Quyển kinh trong chốn hồng trần ai lấy ra được, pháp vương chân tử được tuyên bày.

Viên thông Đốn ngộ.

Vạn đức viên thông mở Phật trí, ngàn ánh sáng phước tướng gọi là Kim luân. Trang nghiêm thân uyển bằng mé chân, diệu giác vô sinh tán thân đạo chân.

Chỉ thắng bản tâm.

Chúng sinh ít tin tâm mình là Phật, không chịu chấp nhận phần là tự phụ, bị vọng tưởng tham sân phẫn nhiều bị trói buộc, đầu duyên vào thân làm ái bị vô minh trói buộc.

Đốn giác.

Đốn ngộ nguồn tâm mở được bát báu, đáng nhận trời người cúng lìa thiền duyệt. Trăm vị tô đà là trân bảo đệ nhất, vạn lượng vàng cũng không nói.

Mê ngộ đầu nguồn.

Mê nghi ngàn quyển vẫn là ít, ngộ rồi một lời vẫn còn nhiều. Cadiếp đích thân được truyền tâm ấn tâm, chẳng phải truyền trao vẫn tự

cho đầu đà.

Đốn tiêm ba thừa.

Ba thừa liêu nghĩa hiệu chân thuyên, tiếp độ sở tâm ra khỏi cái triền, nhiều kiếp luận thành loạt giống vô lậu, phải biết bản tâm hiểu vuông tròn.

Sổ tâm ngũ tánh.

Ngũ tánh tu hành đạo khác nhau, nhân gian thiên thượng là dấu vết chân, qua lại lúc ra khỏi luân hồi, vì duỗi lòng từ trong sáu đường.

Dụng tâm sai.

Gần đây thấy người tu hành khổ nhục trong thời khoá. Sáu thời hành đạo ý chí tinh tấn, trong lòng vọng tưởng ta tri giác, đâu suất, tây phương Thế Tôn.

Sáng đạo.

Đạo Phân Dương ênh thang không ngại, giãm đạp trên đường thanh lương càng ênh thang. Thập Hắc, Hàn Sơn ai biết được, biết được đồng đường là Phong Can.

Sư tử Tây hà.

Nghe ở Cửu châu có Sư tử Tây hà. Khi Kim mao ra oai đuổi các loài cầm thú, rống lên một tiếng thì cả trời đất đều lặng thanh, Ngũ hổ tử hải dâng minh quân.

Cảnh Phân Dương.

Ngọn Tử hạ cao ngất, nước Tây hà sâu lắng, khách lội nước leo núi, từng bước thấy chân tâm.

Chỉ thăng tâm Phật.

Trăm sông tranh nhau chảy về biển cả, tên vạn pháp nhiều chỉ có một tâm. Kinh thì có văn tự làm sáng tỏ, ta lại nói:

- Đại bi Bồ-tát hiệu Quán âm.

Tự viết.

Một mình tam nghiệp siêng năng, ai có thể cưỡi Thất hiền. Nhiên Đăng Ca-diếp về sau, vận dụng trí trước cổ hoàng, không ngừng vô tâm địa, thà ở Hữu tưởng thiêng. Một vũng trăng sáng lặng, vạn hang bảo tươi sáng, ngồi yên hỏa lư tượng, kinh hành hương khói bay. Xưa nay cũng đạo giả, thường qua lại biên chép.

Sự nhớ.

Tự biết Sức mình những năm tới, kinh hành ngồi yên chỉ từ bi. Vô sinh mau dứt thôi nhân ngã, vọng từ lất nghi cũng dứt. Cây đã mục chẳng phải không còn tượng chất hoa cổ hóa thành lưu ly. Mặt trời, mặt trăng chứng cũng theo thứ tự, đều buông thả thân tâm giống như si.

Học vấn.

Học vấn từ trước mấy ai biết được, lượm gạch trong bùn ít ai biết có chậu báu. Chỉ có người ẩn dật cao thủ mới an nhiên tự tại lẩn lộn cùng thời cơ.

Học cổ.

Từ xưa tiếng vàng là tiếng chánh, người thời nay đi theo dấu người xưa. Chớ nên tranh nhau cái danh nhỏ xíu, ngay đời nay phải không sinh.

Lành Tổn hại bậc anh tài.

Thông minh vẫn chưa được phần nhiều mất nhân cách, đã được thông minh lý phải hợp. Đức như Nhan Hồi mới được vào cửa, đến băng xe đi băng xa mới nghe được ca dao.

Mười Hai Thời.

Giờ Sửu gà gáy trăm phước trang nghiêm chở tự giữ. Mở cửa đại thí cứu người nghèo đói, anh tài cần có Sư tử rống.

Buổi sáng, giờ Dần vẽ ngưỡng mộ, ngồi đoan nghiêm tự an thiền, bốn câu bách phi đều không động. Từ minh chiếu sáng người trong đạo, giờ Mão mặt trời lên không dùng được, suy lường thành tính toán, tiếp xúc qua lại ít ai hiểu được mình, không chịu dừng tâm mặc tình phiền não.

Giờ Thìn ăn chuông trống, biết được gọi chủ nhân, tùy theo nói xứng đáng làm phước cho nhân thiên. Vạn đức trang nghiêm là nhân chánh. Ngọ trung Canh Ty an ổn, cầu phước ưa việc khác, tam thừa ngũ tánh trần trong mộng, linh quang xuất hiện trí Như lai.

Ngày Nam giờ Ngọ trực tánh, biết được xưa nay khác. Sáng soi chiếu khắp không thân sơ, không tin thì chịu khổ như xưa.

Ngày Thất Mùi bình đẳng, phóng quang chiếu thiên địa, sông biển núi cao đều không ngăn ngại.

Giờ Thân cái này phân biệt trí trong phô bày xuyên vạn biệt, ngàn sai biệt được chân, một chánh trăm tà đều không khởi, mười phương viên thông hiệu Thế Tôn.

Giờ Dậu mặt trời lặn các hành vô thường không lâu dài. Kinh hành ngồi nằm không sinh tâm, chính là bạn đạo gia phong ta.

Giờ Tuất hoàng hôn lặng lẽ, dụng công an thiền xong. Rõ biết toàn thân sáu đạo quang, hiểu sai như keo trong keo.

Người định giờ Hợi nhất niệm, không sinh không chướng ngại. Đạo hợp thiên cơ tánh sáng tỏ, huyền chỉ huyền thông quán tự tại.

Giờ Tý nữa đêm đại trí viên thông không đây kia. Mê ngộ giống

nư bụi bám trên gương, bụi và trần gương đều quên thì đâu có gì.

Khuyên Đời.

Gần đây nói nhân loại phần nhiều hay nói thị phi, không thể ngậm miệng nói theo họ. Nói điều xấu của người là đem điều xấu về mình, tốt xấu tự người nào phải biết.

Thánh phàm tà chánh tự phải biết, không chỉ người khác thị và phi, xưa nay mấy người tài cùng diệu tận, đều vọng theo trần cảnh như si.

Tranh nhân, ngã chừng nào thôi, chẳng biết xuân qua thu lại, là rơi nhạn vê, Sương dần lạnh, áo vải bối giầy cỏ lại cầu gì?

Ca tụng Thiền Sư Vô Đức Phân Dương quyển hạ.

Ngữ lục của Thiền Sư ở Phần châu, từ lâu bị thất lạc ở phương Nam, cũng ít người gặp được. Nay khuyên mọi người xuất bản lại để lưu thông phổ biến.

Ngày mồng 5 tháng giêng niên hiệu Kiến Trung thứ nhất Tỉnh Quốc Tỳ-kheo Thủ Trung đê tựa.

Hồng châu khai thiền Tông Văn tự Trần Chính ấn hành.

Tỳ-kheo Viên Sán truyền pháp trụ trì Thiền viện Sùng Thắng Lô Sơn Viên thông.